

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 51-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư (khóa XII) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”

Căn cứ Công văn số 1175-CV/BTGTU, ngày 26/3/2024 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng về báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 51-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư, Ban Thường vụ Thành ủy Đà Lạt báo cáo kết quả thực hiện như sau:

Phần thứ nhất KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 51-KL/TW CỦA BAN BÍ THƯ

I. BỐI CẢNH TÁC ĐỘNG ĐẾN CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 51-KL/TW

Đà Lạt là thành phố đô thị loại I, là trung tâm hành chính, kinh tế, chính trị, văn hóa, du lịch của tỉnh Lâm Đồng; diện tích tự nhiên là 391,15 km², trong đó 12 phường và 04 xã; dân số khoảng 260.000 người; cơ sở hạ tầng kỹ thuật được quan tâm, đầu tư phát triển, nên có nhiều thuận lợi trong việc triển khai thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Hệ thống mạng lưới trường, lớp được phát triển rộng khắp đến các phường, xã, đáp ứng được nhu cầu học tập của học sinh; trình độ chuyên môn, lý luận chính trị của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng theo yêu cầu đổi mới; cơ sở vật chất, trang thiết bị cho dạy học được đầu tư đồng bộ; môi trường giáo dục đảm bảo, thân thiện; công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập được đẩy mạnh; công tác quản lý giáo dục từng bước đổi mới; nề nếp kỷ cương trong trường học được duy trì thực hiện tốt; công tác xã hội hóa giáo dục được quan tâm đẩy mạnh.

Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố luôn phát huy truyền thống văn hóa của quê hương, đoàn kết, phấn đấu, đẩy mạnh triển khai, thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tốc độ tăng trưởng kinh tế luôn đạt ở mức ổn

định trong các năm qua, các lĩnh vực văn hóa, giáo dục có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần triển khai hiệu quả Kết luận số 51-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khoá XI).

Tuy nhiên, bên cạnh những yếu tố thuận lợi vẫn còn có những mặt trái của xã hội làm ảnh hưởng và tác động tiêu cực đến việc đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đó là: chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ làm công tác giáo dục vẫn còn nhiều bất cập, chưa đáp ứng yêu cầu cho sự đổi mới; các yếu tố về môi trường làm việc, mối quan hệ giữa gia đình, nhà trường chưa được gắn kết chặt chẽ; cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học chưa đáp ứng được nhu cầu dạy học trong giai đoạn hiện nay; việc đổi mới nội dung chương trình sách giáo khoa chưa có tính đồng bộ, gây nhiều bất cập cho đội ngũ giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC QUẢN TRIỆT, PHỔ BIẾN VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 51-KL/TW

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện

Xác định giáo dục và đào tạo là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, góp phần đẩy mạnh công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy Đà Lạt đã triển khai, lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố, các địa phương, cơ quan, đơn vị chú trọng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt thực hiện Kết luận số 51-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khoá XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Tiếp tục lãnh đạo, quán triệt thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về “đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”; Chương trình hành động số 74-CTr/TU, ngày 11/02/2014 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương.

Căn cứ Kế hoạch số 97-KH/TU, ngày 15/8/2019 của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành Kế hoạch số 155-KH/ThU, ngày 27/11/2019 để lãnh đạo, chỉ đạo và cụ thể hóa triển khai thực hiện nội dung Kết luận số 51-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về *tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khoá XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận số 51-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư đã thể hiện vai trò của giáo dục và đào tạo, góp phần thực hiện hiệu quả các thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố đề ra.

2. Công tác quán triệt, phổ biến Kết luận số 51-KL/TW

Nhận thức được vai trò, tầm quan trọng của công tác đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, ngay sau khi Ban Bí thư ban hành Kết luận số 51-KL/TW và các văn bản chỉ đạo từ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Thành ủy Đà Lạt đã chỉ đạo các Ban Xây dựng Đảng, các cấp ủy đảng trực thuộc tiến hành phổ biến, quán triệt cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ, viên chức trong ngành giáo dục về tinh thần chỉ đạo của Ban Bí thư tại Kết luận số 51-KL/TW.

Hình thức tổ chức học tập, quán triệt được thực hiện lồng ghép với việc học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Toàn thành phố mở 32 lớp với trên 3800 cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tham gia học tập. Trong đó, thành phố đã tổ chức quán triệt cho cán bộ quản lý, giáo viên trong các trường học và các cơ sở giáo dục, tỷ lệ tham gia học tập đạt trên 98%.

Các cấp ủy, tổ chức đảng cơ sở đã chú trọng nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền bằng các hình thức phương pháp phù hợp như là: Tuyên truyền theo từng chủ đề, chủ điểm gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, tuyên truyền thông qua các lớp học tập, quán triệt chỉ thị, nghị quyết của Đảng và tuyên truyền thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề, hội nghị, hội thảo... để từ đó tạo được sự thống nhất, đồng thuận trong đảng, hệ thống chính trị và xã hội về yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo trong tình hình mới. Đặc biệt các cấp ủy, tổ chức đảng trong trường học đã thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền thông qua các buổi họp hội đồng sư phạm, lồng ghép trong các buổi họp cán bộ chủ chốt, họp chuyên môn; chương trình bồi dưỡng chính trị, pháp luật và công tác chuyên môn trong dịp hè các năm học; tăng cường công tác tuyên truyền sâu rộng đến cha mẹ học sinh, trong cộng đồng xã hội để tạo sự đồng thuận, ủng hộ về mọi mặt trong công cuộc đổi mới và phát triển giáo dục.

Công tác tuyên truyền, quán triệt Kết luận số 51-KL/TW của Ban Bí thư và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, Thành ủy đã góp phần quan trọng từ nhận thức đến hành động của cấp ủy, tổ chức đảng; của cán bộ, đảng viên, đặc biệt là đội ngũ quản lý và giáo viên về chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

3. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận số 51-KL/TW của Ban Bí thư luôn được Thành ủy quan tâm chỉ đạo, trong đó tập trung sâu rộng là kiểm tra, giám sát việc giáo dục lý tưởng cách mạng, giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật và ý thức công dân trong hệ thống giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố; nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị; công tác triển khai thực hiện nội dung Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) “*về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng,*

đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng, các cơ quan, đơn vị tiến hành đánh giá sơ kết tình hình triển khai thực hiện Kết luận số 51-KL/TW của Ban Bí thư¹; tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29 -NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) *“về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*²; tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 94- KL/TW, ngày 28/03/2014 của Ban Bí thư *“về việc tiếp tục đổi mới học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân”*³; tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị *“về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030”*⁴.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 51-KL/TW

1. Những kết quả chủ yếu đã đạt được trong thực hiện Kết luận số 51-KL/TW của Ban Bí thư

1.1. Sự lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý của cấp ủy, chính quyền các cấp; sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả và đồng bộ giữa các cấp, các ngành và cả hệ thống chính trị trong quá trình thực hiện Kết luận 51-KL/TW.

Cấp ủy các tổ chức cơ sở Đảng, các cơ quan, đơn vị thành phố luôn quan tâm quán triệt sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Xác định việc đầu tư cho giáo dục và đào tạo là nhiệm vụ trọng tâm của đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố; thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo ngành giáo dục thành phố tiếp tục nâng cao khả năng tham mưu, cụ thể hoá các chủ trương, đường lối của Đảng về giáo dục đào tạo bằng các chương trình, đề án, kế hoạch, quyết định quan trọng; chú trọng công tác phát triển đảng, công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh trong nhà trường.

Cấp ủy, tổ chức đảng, ban giám hiệu các trường không ngừng nỗ lực phát huy vai trò trí tuệ của tập thể, quyết liệt đồng bộ trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành mọi hoạt động trong nhà trường, xác định sự cần thiết trong đổi mới, gương mẫu thực hiện và chịu trách nhiệm trước đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố về thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục.

¹ Công văn số 1409-CV/ThU, ngày 02/4/2024 yêu cầu xây dựng Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Kết luận số 51-KL/TW của Ban Bí thư (khóa XII) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (khóa XI) *“Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*.

² Báo cáo số 185-BC/ThU, ngày 28/4/2023 về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về *“Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*.

³ Báo cáo số 277-BC/ThU, ngày 15/3/2024 về tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 94-KL/TW, ngày 28/3/2014 của Ban Bí thư *“về tiếp tục đổi mới học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân”*.

⁴ Báo cáo số 281-BC/ThU, ngày 29/3/2024 về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị về *“Công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030”*.

Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể và hệ thống chính trị địa phương, đặc biệt là tổ chức đoàn, hội, đội trong trường để thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo. Các đơn vị luôn luôn đổi mới hình thức phương pháp thông tin tuyên truyền, quán triệt thường xuyên những nội dung, quan điểm, những vấn đề mới quan trọng trong thực hiện các nhiệm vụ giáo dục để từ đó tạo sự thống nhất về nhận thức, tạo sự đồng thuận và huy động sự tham gia đánh giá, giám sát, phản biện xã hội đối với việc đổi mới, phát triển giáo dục địa phương; đồng thời, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và của toàn dân để góp phần thực hiện sự nghiệp giáo dục ngang tầm với yêu cầu từ thực tiễn. Chú trọng đổi mới phương pháp quản lý, phương pháp dạy học phù hợp từng đối tượng học sinh, đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá; chấn chỉnh, khắc phục các biểu hiện tiêu cực trong giáo dục, đào tạo; xây dựng nền nếp, kỷ cương, tình thương và trách nhiệm trong nhà trường.

Thành phố chỉ đạo thường xuyên và yêu cầu các đơn vị cần tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội để nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện. Chỉ đạo các trường tăng cường phối hợp với phụ huynh trong quản lý và giáo dục đạo đức học sinh. Phát huy được vai trò của các tổ chức đoàn thể, ban đại diện cha mẹ học sinh nhằm thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục. Khuyến khích hình thành các quỹ học bổng để giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, vươn lên trong học tập; cấp ủy, chính quyền địa phương đã quan tâm đầu tư cho phát triển sự nghiệp giáo dục.

Thực hiện sự chỉ đạo của Thành ủy, hằng năm Ban Tuyên giáo Thành ủy hướng dẫn, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố, cấp ủy các tổ chức cơ sở Đảng khối trường học thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng chính trị cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, giáo viên trên địa bàn Thành phố.

Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố, các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn đã tham mưu, phối hợp với các thành viên của Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố tổ chức các lớp bồi dưỡng, các hội nghị thông tin tuyên truyền, sinh hoạt chính trị cho học sinh, sinh viên; nội dung tuyên truyền giáo dục, học tập lý luận chính trị chủ yếu tập trung vào giáo dục pháp luật, đạo đức lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử..., góp phần thực hiện thành công mục tiêu giáo dục đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện.

1.2. Công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật và ý thức công dân trong hệ thống giáo dục quốc dân.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ sở giáo dục đã quan tâm, tổ chức tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; Kết luận số 94-KL/TW, ngày 28/3/2014 của Ban Bí thư “*về tiếp tục đổi mới học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân*”; Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị về “*Công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030*”; Chỉ thị số 27/CT-TTg, ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về *đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức,*

phong cách Hồ Chí Minh trong toàn ngành Giáo dục; Chỉ thị số 31/CT-TTg, ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; Quyết định số 1299/QĐ-TTg, ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”.

Các cơ sở giáo dục đã nỗ lực, tích cực triển khai có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình, thực hiện mục tiêu giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân. Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa, kỹ năng sống, tình yêu gia đình, yêu đồng bào, yêu Tổ quốc, kiến thức pháp luật và ý thức trách nhiệm công dân cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục, đào tạo và trải nghiệm; thực hiện nghiêm túc các quy định về xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện, xây dựng văn hóa trường học; tổ chức thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên và nhi đồng; phát huy hiệu quả các hoạt động Đoàn, Hội, Đội trong trường học; tăng cường vai trò, trách nhiệm của hiệu trưởng, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên tư vấn tâm lý, cán bộ Đoàn, Hội, Đội, giáo viên các bộ môn.

Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố đã quan tâm, hướng dẫn các đơn vị trường học xây dựng, biên soạn nội dung giáo dục học sinh về tinh thần đoàn kết các dân tộc, ý thức tự lực, tự cường, ý thức cộng đồng, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, bài trừ các hủ tục lạc hậu, giáo dục pháp luật bảo vệ môi trường, bảo vệ giữ gìn và phát triển rừng. Tập trung lãnh đạo đổi mới nội dung, phương pháp và tăng cường quản lý chất lượng việc giảng dạy, học tập, kiểm tra, đánh giá các môn đạo đức, giáo dục công dân, giáo dục lịch sử dân tộc, lịch sử cách mạng, văn hóa và giáo dục quốc phòng, an ninh trong hệ thống giáo dục quốc dân phù hợp với các cấp học, trình độ đào tạo. Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong quản lý, giáo dục học sinh; nâng cao vai trò, trách nhiệm của gia đình trong công tác giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa cho học sinh.

Triển khai thực hiện hiệu quả đề án xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025; đề án tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh trên môi trường mạng đến năm 2025; chương trình tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2022-2030 của ngành giáo dục; chương trình giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho học sinh, sinh viên trên không gian mạng trong ngành giáo dục giai đoạn 2022-2030; đề án xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030; dự án tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong học đường đến năm 2025; dự án phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh, sinh viên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030⁵.

⁵ Quyết định 2865/QĐ-UBND ngày 12/7/2019 của UBND thành phố Đà Lạt ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường xã thuộc

1.3. Chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; tiếp tục hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng mở; xây dựng xã hội học tập.

Ngành giáo dục đào tạo thành phố tiếp tục triển khai có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của ngành trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025, tạo bước đột phá về chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông, góp phần chuyển biến mạnh mẽ công tác phân luồng học sinh sau trung học cơ sở vào học các trình độ giáo dục nghề nghiệp, trung học phổ thông phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và của thành phố, đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực quốc gia, hội nhập khu vực và quốc tế. Trong đó, chú trọng giải pháp đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong các trường trung học cơ sở; huy động nguồn nhân lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

UBND thành phố đã quan tâm chỉ đạo xây dựng lộ trình và thực hiện có hiệu quả việc nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên theo quy định, quan tâm bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên đảm bảo cơ cấu hợp lý, khắc phục tình trạng thừa, thiếu cục bộ⁶. Thực hiện nghiêm túc chương trình bồi dưỡng thường xuyên hằng năm đối với từng cấp học theo quy định của Bộ GD&ĐT; bồi dưỡng đội ngũ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên, chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

Tăng cường thực hiện các giải pháp đánh giá, giám sát, chỉ đạo thực hiện các biện pháp đồng bộ trong việc đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ em,

thành phố Đà Lạt; Quyết định số 1027/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND thành phố Đà Lạt về việc ban hành Quy tắc ứng xử văn hóa người Đà Lạt; Kế hoạch số 3140/KH-BCĐ ngày 23/5/2022 của UBND thành phố Đà Lạt về việc triển khai, thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa người Đà Lạt trên địa bàn thành phố Đà Lạt giai đoạn 2022–2025; Công văn số 564/PGDĐT ngày 24/10/2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện sinh hoạt theo chủ đề về giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên từ năm học 2019 -2020; Công văn số 709/PGDĐT ngày 05/10/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai, thực hiện Quy tắc ứng xử văn hóa người Đà Lạt trong ngành giáo dục; Công văn số 680/PGDĐT ngày 26/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh năm học 2023–2024; Kế hoạch số 604/KH-PGDĐT ngày 06/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai công tác phòng, chống tai nạn, thương tích, đuối nước trẻ em, học sinh của ngành giáo dục và đào tạo năm 2023; Công văn số 743/PGDĐT ngày 12/10/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện chiến lược quốc gia về phòng, chống tác hại của thuốc lá đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đà Lạt; Công văn số 722/PGDĐT ngày 4/10/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện Dự án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Đà Lạt; Công văn số 369/PGDĐT ngày 02/6/2023 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ trong tình hình mới; Kế hoạch số 418/KH-PGDĐT ngày 24/5/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về thực hiện Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho học sinh trên không gian mạng trong ngành Giáo dục thành phố Đà Lạt giai đoạn 2022–2030”.

⁶ Kế hoạch số 139-KH/ThU, ngày 30/12/2022 của Thành ủy Đà Lạt về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức điều động luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý thành phố Đà Lạt đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và xóa mù chữ. Triển khai tổ chức việc học tập suốt đời cho người lớn, phấn đấu mỗi người mỗi gia đình, thôn, xóm, tổ dân phố trở thành “Đơn vị học tập”, “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Công dân học tập”,... Toàn thành phố có 16 Trung tâm học tập cộng đồng đáp ứng nhu cầu học tập của người dân mọi lứa tuổi.

Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch số 1893/KH-UBND, ngày 28/3/2024 của UBND Thành phố về triển khai phong trào “cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030 trên địa bàn thành phố Đà Lạt”; triển khai thực hiện Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025, tạo bước đột phá về chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông, góp phần chuyển biến mạnh mẽ công tác phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

Kết quả công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ: duy trì phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đủ điều kiện công nhận đạt mức độ 3, phổ cập THCS đủ điều kiện công nhận đạt mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2.

1.4. Chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; đảm bảo các điều kiện cơ bản thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông và sách giáo khoa mới.

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết 32-NQ/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ và nhận thức của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục về chất lượng, hiệu quả của công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý có đủ phẩm chất chính trị, đạo đức và năng lực, phong cách làm việc hiệu quả đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Quan tâm chỉ đạo đảm bảo các yếu tố về xây dựng cơ sở hạ tầng, đáp ứng các điều kiện cơ bản để thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Quy mô và chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên các ngành học, cấp học tiếp tục được củng cố, theo hướng đủ về số lượng, nâng cao chất lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo chuyên môn, lý luận chính trị⁷; thực hiện nghiêm túc việc xây dựng Đề án vị trí việc làm trong nhà trường, phân công, phân nhiệm, bố trí, sử dụng đội ngũ hợp lý và hiệu quả, đúng theo chuẩn đào tạo; làm tốt công tác dự báo, tạo cơ sở để tham mưu trong việc rà soát quy hoạch, điều chỉnh, sắp xếp đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, cân đối đồng bộ giữa các môn học, phù hợp với tiêu chuẩn nghề nghiệp, vị trí việc làm, định mức lao động, chế độ làm việc.

⁷ Đến nay, chất lượng đội ngũ như sau: Trình độ chuyên môn Thạc sĩ 2,5%; trình độ Đại học 84,1%; Cao đẳng 13% và Trung cấp 0,4%. Trình độ Lý luận chính trị chiếm 17%. Trình độ quản lý nhà nước (chuyên viên, quản lý giáo dục, quản lý cấp phòng) chiếm 25,5%.

Công tác xây dựng Đảng, phát triển đảng viên, giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cũng được quan tâm, đến nay, tỷ lệ đảng viên trong toàn ngành là 47,5%; và phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai công tác tuyên truyền, tiếp nhận, điều động, bổ nhiệm cán bộ quản lý ổn định cho hoạt động dạy và học.

Đẩy mạnh xây dựng trường chuẩn quốc gia ở tất cả các cấp học. Từng bước xây dựng trường kiểu mẫu. Huy động các nguồn lực để tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, bổ sung phòng học bộ môn và trang thiết bị dạy học tối thiểu để triển khai thực hiện chương trình giáo dục. Đẩy mạnh việc thực hiện Đề án dạy Ngoại ngữ; tiếp tục thực hiện quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2030. Quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất các trường phổ, xây dựng nhà bán trú, bếp ăn, công trình nhà vệ sinh đảm bảo theo tiêu chuẩn quy định.

1.5. Công tác quản lý, đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, ngăn chặn, xử lý các tiêu cực trong hoạt động giáo dục và đào tạo.

Đổi mới công tác quản lý trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường phân cấp, nâng cao trách nhiệm, tạo động lực và tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, phát huy vai trò người đứng đầu trong các cơ sở giáo dục. Tăng cường xã hội hóa giáo dục, khuyến khích các cá nhân, doanh nghiệp và toàn xã hội tham gia đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo, đặc biệt là phát triển giáo dục gắn với nhu cầu xã hội.

Tăng cường vai trò lãnh đạo của đảng trong công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục tại các cơ sở giáo dục, nhất là vai trò của người đứng đầu trong công tác quản lý hoạt động giáo dục và đào tạo. Phát huy vai trò của Mặt trận và các đoàn thể, các tổ chức chính trị-xã hội, Ban thanh tra nhân dân trong việc giám sát các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước về công tác giáo dục và đào tạo. Kiên quyết xử lý và đưa ra khỏi ngành giáo dục những cán bộ, giáo viên không đủ phẩm chất năng lực, có vi phạm tiêu cực về lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Tập trung kiểm tra trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của thủ trưởng các đơn vị, việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Kiểm tra các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, trung tâm tin học, ngoại ngữ; công tác tuyển sinh, điều kiện đảm bảo chất lượng; kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm; kiểm tra, đánh giá hiệu quả đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại các cơ sở giáo dục. Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tiến hành nhiều đợt kiểm tra⁸, qua

⁸ Năm 2019, đã thực hiện kiểm tra 30/49 đơn vị trường học về công tác quản lý thu, chi ngoài ngân sách tại các đơn vị trường học. Để tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động dạy thêm, học thêm, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Quyết định số 66/QĐ-PGDĐT ngày 04/3/2019 về việc thành lập đoàn kiểm tra tổ chức dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường năm học 2018-2019. Đã thực hiện kiểm tra 15 cơ sở dạy thêm. Qua kiểm tra, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các đơn vị trường học có giáo viên vi phạm về dạy thêm tiến hành chấn chỉnh, khắc phục các sai phạm.

Năm 2020, đã thực hiện kiểm tra 25/49 đơn vị trường học về công tác quản lý thu, chi ngoài ngân sách tại các đơn vị trường học; kiểm tra, thẩm tra quyết toán tài chính năm 2019 đối với 49/49 đơn vị trường học; thường xuyên chấn chỉnh các trường thực hiện nghiêm túc các khoản thu, chi ngoài ngân sách. Ngoài ra, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện 04 lượt kiểm tra đối với các đơn vị trường học và kiểm tra 50 lượt về dạy thêm, học thêm. Qua kiểm tra, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các đơn vị trường học có giáo viên vi phạm về dạy thêm tiến hành chấn chỉnh, xử lý theo quy định.

Năm 2021, đã thực hiện kiểm tra 49/49 đơn vị trường học về công tác quản lý thu, chi ngoài ngân sách tại các đơn vị trường học; kiểm tra, thẩm tra quyết toán tài chính năm 2020 đối với 49/49 đơn vị trường học; thường xuyên chấn chỉnh các trường thực hiện nghiêm túc các khoản thu, chi ngoài ngân sách. Ngoài ra, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện 04 lượt kiểm tra đối với các đơn vị trường học và kiểm tra 50 lượt về dạy thêm, học thêm. Qua kiểm tra, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các đơn vị trường học có giáo viên vi phạm về dạy thêm tiến hành chấn chỉnh, xử lý theo quy định.

kiểm tra, đã kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, sai sót trong công tác chuyên môn; tăng cường công tác kiểm tra, chấn chỉnh việc giảng dạy của giáo viên; có biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường; tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với các tập thể và các cá nhân có liên quan về những khuyết điểm, hạn chế trong công tác quản lý nhà trường.

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục được thực hiện ở tất cả các cơ sở giáo dục góp phần bồi dưỡng, nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục về khả năng quản lý chỉ đạo, tổ chức các hoạt động giáo dục, quản lý hồ sơ, góp phần cải tiến chất lượng giáo dục của từng đơn vị nói riêng và toàn ngành nói chung, kết quả kiểm định luôn được công khai trên cổng thông tin của Phòng Giáo dục và Đào tạo⁹.

1.6. Mô hình hay, cách làm hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện Kết luận số 51-KL/TW.

Các cơ sở giáo dục đã tập trung triển khai việc đổi mới tổ chức dạy và học theo hướng đa dạng hình thức học tập, bám sát vào Chương trình giáo dục phổ thông 2018 để triển khai thực hiện, ngoài ra luôn chú trọng các hoạt động xã hội, ngoại khóa và nghiên cứu khoa học song song trong tổ chức giáo dục của nhà trường. Để đáp ứng các yêu cầu hội nhập, tiếp cận công nghệ, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức tập huấn về các phần mềm phục vụ dạy học trực tuyến: Zoom, Google Meet, Teams,...; hướng dẫn tổ chức dạy học trực tuyến và thiết kế bài giảng điện tử đối với giáo viên phổ thông. Ban hành các văn bản về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; quy định sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử trên hệ thống phần mềm vnEdu; ban hành quy chế quản lý và sử dụng chứng thư số, chữ ký số trong các cơ sở giáo dục; triển khai thực hiện Đề án “*Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo*”.

Ngành giáo dục thành phố tiếp tục đẩy mạnh phong trào nghiên cứu khoa

Năm 2022, đã kiểm tra quyết toán tài chính năm 2021 đối với 49/49 đơn vị trường học. Qua kiểm tra, hầu hết các đơn vị trường học thực hiện tốt việc thu - chi các loại quỹ, ngân sách và ngoài ngân sách, không có tình trạng lạm thu. Có 02 trường chỉ sai chế độ đã xuất toán 2.800.000 đồng và nộp vào ngân sách theo quy định. Kiểm tra công tác quản lý cấp phát văn bằng, công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục để nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục đối với các cơ sở giáo dục. Phối hợp với trạm y tế phường, xã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, tổ chức các hoạt động phòng, chống các loại dịch, bệnh trong trường học, đặc biệt là Covid-19. Kết quả kiểm tra y tế trường học tại 49 trường trực thuộc xếp loại tốt 49/49 trường, tỷ lệ 100%. Tăng cường hoạt động kiểm tra như: việc ban hành văn bản của nhà trường; công tác chuyên môn; quản lý đội ngũ; quản lý, sử dụng ngân sách; thực hiện kế hoạch giáo dục; trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện các kết luận sau thanh tra, kiểm tra; việc thực hiện quy chế dân chủ, công khai trong trường học, công tác tiếp công dân; phòng chống tham nhũng và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.

Năm 2023, phối hợp với Đội y tế dự phòng thành phố Đà Lạt kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm ở các đơn vị có bếp ăn tập thể, căng tin, nhà nhóm trẻ gia đình. Phối hợp với trạm y tế phường, xã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, tổ chức các hoạt động phòng, chống các loại dịch, bệnh trong trường học. Kết quả kiểm tra y tế trường học tại 49 trường trực thuộc xếp loại tốt 49/49 trường, tỷ lệ 100%. Kiểm tra quyết toán tài chính năm 2022 đối với 49/49 đơn vị trường học. Qua kiểm tra, hầu hết các đơn vị trường học thực hiện tốt việc thu - chi các loại quỹ, ngân sách và ngoài ngân sách, không có tình trạng lạm thu.

⁹ Đến nay, có 54/77 trường, chiếm tỷ lệ 70%; trường công lập là 51/58 trường, chiếm tỷ lệ 87,9%. Trong đó, bậc mầm non có 17/17 trường, chiếm tỷ lệ 100%; bậc tiểu học 24/27 trường, chiếm tỷ lệ 88%; bậc THCS có 04/05 trường, chiếm tỷ lệ 80%; bậc THPT có 06/09 trường (tính cả các trường THCS&THPT), chiếm tỷ lệ 67%; trường ngoài công lập có 03 trường học đạt chuẩn quốc gia: Trường PT Hermann Gmeiner, Mầm non Hiền Linh và Mầm non Thiên Thần Nhỏ.

học, sáng tạo kỹ thuật trong đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và học sinh; tăng cường năng lực, nâng cao chất lượng và hiệu quả nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ của các cơ sở giáo dục. Nhiều đề tài, sáng kiến cải tiến phương pháp giảng dạy và học tập được áp dụng, có giá trị thực tiễn tích cực¹⁰.

Tiếp tục triển khai nghiên cứu, học tập kinh nghiệm quốc tế về bồi dưỡng giáo viên, phát triển chương trình giảng dạy và sách giáo khoa, về kiểm tra, đánh giá học sinh ở giáo dục phổ thông. Nâng cấp hệ thống thư viện, hệ thống máy tính kết nối Internet tạo cơ hội cho học sinh và giáo viên tìm hiểu và tiếp cận với các nền giáo dục tiên tiến trên thế giới. Triển khai chương trình song ngữ Việt - Pháp từ cấp tiểu học đến cấp trung học phổ thông; tiếp tục thí điểm áp dụng các mô hình giáo dục tiên tiến, chương trình giảng dạy, sách giáo khoa, kiểm tra, đánh giá trẻ mầm non, học sinh; tham mưu tăng cường thu hút hợp tác và đầu tư của nước ngoài trong giáo dục đào tạo. Trong đó, triển khai tốt các nội dung hợp tác về giáo dục đào tạo giữa thành phố Đà Lạt với thành phố Chuncheon tỉnh Gangwon, Hàn Quốc.

2. Những hạn chế, khuyết điểm chủ yếu và nguyên nhân

2.1. Những hạn chế, yếu kém

Một số cán bộ quản lý, giáo viên chưa nhận thức đầy đủ về đổi mới phương pháp quản lý và dạy học; cơ cấu đội ngũ giáo viên ở một số đơn vị chưa hợp lý, chất lượng giảng dạy chưa cao, không đồng đều. Một số giáo viên nắm bắt chưa kịp thời so với yêu cầu đổi mới hoặc có tư tưởng ngại đổi mới trong phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh, chưa chịu khó học tập nâng cao trình độ tay nghề. Một bộ phận nhỏ học sinh thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện, chưa xác định được động lực trong học tập; công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp còn gặp nhiều khó khăn. Một số trường vùng trung tâm quá tải về sĩ số học sinh/lớp, không đạt chuẩn về diện tích đất m²/học sinh, do đó rất khó khăn trong công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, khó khăn trong triển khai mở rộng quy mô loại hình học hai buổi/ngày, trường bán trú.

Cơ sở vật chất mặc dù được quan tâm đầu tư nhưng vẫn còn thiếu và chưa đồng bộ. Chất lượng giáo dục vùng ven có chuyển biến tích cực song chưa đạt theo yêu cầu; một số trường chưa quan tâm đúng mức đến việc giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống cho học sinh.

Việc huy động các nguồn lực đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo; công tác xã hội hóa, hỗ trợ chế độ, chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

¹⁰ Kết quả hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trong 05 năm qua: Năm 2019, tổ chức cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp thành phố, chọn 08 đề tài tham gia cấp tỉnh, kết quả đạt 03 giải ba và 02 giải tư cấp tỉnh. Năm 2020, cuộc thi khoa học kỹ thuật có 04/07 sản phẩm đạt giải trong cuộc thi cấp tỉnh và có 01 đề tài đạt giải tư trong cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia. Năm 2021, tổng số sản phẩm tham dự 19; số sản phẩm vào vòng tỉnh 10, có 02 đề tài tham gia và đạt giải tư trong cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia. Năm 2022, tổ chức cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp thành phố, có 21 đề tài thuộc 09 lĩnh vực của 11/11 trường THCS trên địa bàn tham gia cuộc thi. Chọn cử 08 dự án chính thức và 04 dự án dự bị dự thi Cuộc thi KHKT cấp tỉnh, kết quả đạt 02 giải nhì, 02 giải ba và 04 giải tư, 01 đạt giải tư trong hội thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia. Năm 2023, tổ chức cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học và chọn 08 sản phẩm dự thi cấp tỉnh đạt 02 giải nhất, 01 giải nhì, 03 giải tư; 01 sản phẩm dự thi cấp quốc gia (THCS Nguyễn Du).

còn nhiều khó khăn. Hợp tác quốc tế còn nhiều hạn chế; việc khuyến khích các tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài đầu tư, tài trợ, giảng dạy, nghiên cứu khoa học,... chưa đạt yêu cầu.

2.2. Nguyên nhân của những hạn chế, khuyết điểm

2.2.1. Nguyên nhân chủ quan:

Một số cấp ủy, chính quyền quán triệt chưa thường xuyên và chưa đầy đủ các nội dung trong nghị quyết, chương trình hành động, kế hoạch thực hiện của Tỉnh ủy, Thành ủy và của Đảng ủy, chỉ ủy trong thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; công tác kiểm tra, giám sát về thực hiện nội dung này có mặt chưa thường xuyên, liên tục; việc sơ kết, tổng kết thực hiện nghị quyết, kết luận và kế hoạch đối với chi bộ, đảng bộ ở cơ sở còn bị động, chỉ là xây dựng báo cáo, chưa có sự so sánh đánh giá trước và sau khi nghị quyết ban hành.

Chính sách huy động và phân bổ nguồn lực tài chính cho giáo dục chưa hợp lý, hiệu quả sử dụng nguồn lực chưa cao. Đội ngũ giáo viên dù đã được tập huấn, chuẩn bị về tâm thế, kỹ năng phục vụ cho chương trình mới khi bước vào trực tiếp giảng dạy các môn tích hợp còn nhiều lúng túng. Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học kỹ thuật, công nghệ nên việc tiếp cận với phim ảnh, trò chơi trên internet rất dễ dàng. Các chương trình trên internet không được chọn lọc dẫn đến việc tiếp thu nhiều thông tin độc hại khiến vấn đề tâm lý, nhân cách trẻ bị ảnh hưởng...

Một số phụ huynh chưa quan tâm cũng như phối hợp chưa nhịp nhàng với nhà trường, với giáo viên bộ môn và giáo viên chủ nhiệm; chất lượng đội ngũ giáo viên chưa đồng đều, còn một bộ phận giáo viên chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới.

2.2.2. Nguyên nhân khách quan:

Chế độ, chính sách tiền lương chưa đáp ứng yêu cầu cho sự đổi mới; các yếu tố về môi trường làm việc, mối quan hệ giữa gia đình, nhà trường và đặc biệt là giữa thầy cô giáo với phụ huynh học sinh chưa được gắn kết thường xuyên; cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, việc đổi mới nội dung chương trình sách giáo khoa với những bộ sách khác nhau chưa thuận lợi cho việc quản lý và thực hiện; đời sống của một số hộ dân còn khó khăn dẫn đến công tác chăm lo cho con em họ trong vấn đề học tập chưa được tốt.

Một số giáo viên lớn tuổi kỹ năng sư phạm chưa đáp ứng đổi mới phương pháp dạy học và yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Chương trình giáo dục kỹ năng sống cho học sinh chưa được chú trọng dẫn đến học sinh còn thiếu kỹ năng sống, kiến thức thực tế, cách ứng xử, giao tiếp. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đạt kết quả chưa cao.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học nhìn chung vẫn còn thiếu. Nguồn kinh phí dành cho sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, bảo trì cơ sở vật chất trường, lớp học chưa đáp ứng nhu cầu thực tế; công tác quản lý tài sản còn nhiều hạn chế.

Một số cơ chế, chính sách xã hội hóa chưa đồng bộ, kịp thời như quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, quỹ đất công dành cho giáo dục đào tạo còn khiêm tốn.

3. Bài học kinh nghiệm

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 51-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khoá XI) về *đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế* mỗi cấp ủy đảng, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải quán triệt đầy đủ, sâu sắc, nắm vững quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về đổi mới giáo dục; đồng thời, phát huy tốt vai trò lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương, sự phối hợp đồng bộ giữa các ban, ngành và các cấp trong quản lý Nhà nước về giáo dục đào tạo.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo trong các cấp, các ngành, tổ chức đoàn thể và tầng lớp Nhân dân, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và sự hưởng ứng tích cực của Nhân dân để triển khai tổ chức thực hiện; tiếp tục quán triệt sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 29-NQ/TW tạo sự đồng thuận, đồng hành của cán bộ quản lý giáo dục, đội ngũ giáo viên và Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tăng cường đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đào tạo, gắn trách nhiệm của người đứng đầu. Khắc phục triệt để bệnh thành tích trong giáo dục. Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ, chế độ công khai trong hoạt động, giữ vững nguyên tắc, kỷ cương trong thực hiện nhiệm vụ.

Tập trung huy động, lồng ghép các nguồn vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị trường học có trọng tâm, trọng điểm, tránh tình trạng đầu tư dàn trải, kém hiệu quả trong sử dụng ngân sách nhà nước. Tận dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; đầu tư, sửa chữa bổ sung thiết bị dạy học đáp ứng được công tác giảng dạy, giáo dục trong nhà trường.

Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng năng lực triển khai thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông theo tinh thần đổi mới. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học, kiểm tra đánh giá; đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá sơ kết, tổng kết và kịp thời biểu dương, khen thưởng người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến trong công tác thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo. Kịp thời ngăn ngừa, xử lý, chấn chỉnh những vi phạm xảy ra sai phạm trong hoạt động giáo dục; gắn mục tiêu đổi mới giáo dục đào tạo với việc thực hiện các chỉ tiêu trong chương trình, nghị quyết công tác của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TIẾP TỤC NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 51-KL/TW TRONG THỜI GIAN TỚI

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong thời gian tới, tình hình thế giới tiếp tục có những diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường. Hòa bình, hợp tác và phát triển tuy vẫn là xu thế lớn, song cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột cục bộ vẫn diễn ra dưới nhiều hình thức, phức tạp và quyết liệt hơn, làm gia tăng rủi ro đối với môi trường kinh tế, chính trị, an ninh quốc tế. Những khuynh hướng tư tưởng tư sản, cực đoan tiếp tục thâm nhập vào Việt Nam qua nhiều kênh, dưới nhiều hình thức tinh vi, phức tạp và sẽ tác động mạnh mẽ vào tư tưởng của một bộ phận cán bộ, đảng viên, làm phai nhạt lý tưởng cách mạng, dao động về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, nhất là trong thế hệ trẻ hiện nay và trong tương lai.

Ở trong nước, các hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội trên đà phục hồi, phát triển. Tuy nhiên, sản xuất, kinh doanh, đời sống của một bộ phận Nhân dân còn gặp khó khăn; dịch bệnh, thiên tai, bão lũ tiềm ẩn nhiều rủi ro. Sự chống phá của các thế lực thù địch, tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tham nhũng, tiêu cực... vẫn là những thách thức đối với công tác giáo dục hiện nay. Tình hình đó đòi hỏi phải tiếp tục nêu cao tinh thần sáng tạo, trách nhiệm, quyết tâm cao, nỗ lực lớn để nâng cao hiệu quả công tác giáo dục đào tạo, nhất là công tác giáo dục trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

Ở địa phương tình hình kinh tế tiếp tục phát triển, duy trì tốc độ tăng trưởng khá, cơ sở hạ tầng được đầu tư, văn hóa – xã hội có nhiều tiến bộ, an sinh, phúc lợi xã hội đảm bảo, quốc phòng – an ninh được giữ vững. Giáo dục và đào tạo trên địa bàn thành phố Đà Lạt từng bước được nâng lên theo hướng toàn diện, đảm bảo thực chất; quy mô trường, lớp ổn định, đáp ứng cơ bản nhu cầu học tập của Nhân dân; chất lượng giáo dục ở các cấp học, bậc học đạt kết quả khá tốt; đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý được bồi dưỡng thường xuyên, vững vàng tư tưởng, chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; cơ sở vật chất, trang thiết bị được tăng cường; phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập được đẩy mạnh; phong trào thi đua yêu nước, dạy tốt, học tốt được phát huy; phương pháp dạy - học, kiểm tra, đánh giá được đổi mới theo hướng tích cực, tạo điều kiện thuận lợi để tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 51-KL/TW của Ban Bí thư một cách đồng bộ, hiệu quả.

II. PHƯƠNG HƯỚNG

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai sâu sắc tinh thần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong đội ngũ cán bộ, giáo viên và học sinh. Quan tâm, chăm lo phát triển giáo dục và đào tạo; đồng thời, rà soát kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Chương trình hành động số 74-CTr/TU, ngày 11/02/2014 của Tỉnh ủy, Chương trình hành động số 63-CTr/ThU, ngày 05/9/2014 của Ban Thường vụ

Thành ủy, Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 18/5/2018 của Tỉnh ủy về phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2018 - 2020 và những năm tiếp theo, Kế hoạch số 113-KH/ThU, ngày 22/10/2018 của Ban Thường vụ Thành ủy về phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo thành phố Đà Lạt giai đoạn 2018-2020 và những năm tiếp theo, Kế hoạch số 155-KH/ThU, ngày 27/11/2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Kết luận số 51-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) “*về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*”; Kế hoạch số 113-KH/ThU, ngày 22/10/2018 của Thành ủy Đà Lạt về phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo thành phố Đà Lạt giai đoạn 2018-2020 và những năm tiếp theo, gắn với thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu về lĩnh vực giáo dục trong Nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố, Nghị quyết đảng bộ, chi bộ ở cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025. Trên cơ sở đó, đánh giá tổng kết và đề ra các giải pháp phù hợp để lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra.

2. Quan tâm lãnh đạo, quán triệt thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 24/11/2014 của Quốc hội (khóa XIII) về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông và Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 của Quốc hội (khóa XIV) về điều chỉnh lộ trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới theo Nghị quyết số 88/2014/QH13; Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13/4/2007 của Bộ Chính trị (khóa X) *về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập*.

3. Tích cực triển khai hiệu quả các nội dung Quyết định số 847/QĐ-UBND ngày 22/4/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới trường lớp học thành phố Đà Lạt đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi cho con em Nhân dân học tập, phù hợp với tình hình địa phương và đảm bảo chế độ chính sách đối với nhà giáo; Quyết định số 4911/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành kế hoạch xây dựng mạng lưới trường lớp trên địa bàn thành phố Đà Lạt giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 5229/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành kế hoạch xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn thành phố Đà Lạt giai đoạn 2021- 2025.

4. Tăng cường công tác giáo dục lý luận, gắn công tác lý luận với việc tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng sáng tạo, bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nhằm hình thành cơ sở lý luận cho đường lối cách mạng của Đảng; phổ biến, truyền truyền chủ trương, quan điểm, đường lối đổi mới của Đảng làm cho cán bộ, đảng viên, Nhân dân thấm nhuần, hiểu đúng, tin tưởng và cổ vũ, động viên các tầng lớp Nhân dân biến thành hành động cách mạng cụ thể, thiết thực trong công cuộc xây dựng

và bảo vệ Tổ quốc.

5. Lãnh đạo đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục lý luận chính trị, nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động giáo dục. Trong đó đặc biệt chú trọng giáo dục đạo đức, nhân cách, lối sống, kỹ năng sống; giáo dục pháp luật, tinh thần trách nhiệm và ý thức công dân; giáo dục thể chất và hướng nghiệp cho học sinh; kết hợp hài hoà dạy chữ, dạy người và dạy nghề; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, thân thiện và hiện đại theo tinh thần Nghị quyết số 32-NQ/TW, ngày 26/4/2014 của Bộ Chính trị “*về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý*”; Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị về “*công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030*”; Chỉ thị số 1737/CT-BGDDT ngày 07/5/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

6. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) “*Về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”*”; Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “*Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” gắn với thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện.

Các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục quán triệt, triển khai sâu sắc tinh thần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và học sinh toàn ngành và sự đồng thuận của toàn xã hội trong việc sự đầu tư, quan tâm, chăm lo phát triển giáo dục và đào tạo. Cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển giáo dục đào tạo; rà soát, hoàn thiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, điều hành theo chức năng quản lý nhà nước về thực hiện nhiệm vụ giáo dục đào tạo trên địa bàn thành phố.

Tiếp tục đổi mới quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục đào tạo theo hướng phân cấp, phân quyền mạnh, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm vai trò kiến tạo để phát triển giáo dục. Tập trung xây dựng, phê duyệt và tổ chức triển khai các nhiệm vụ, đề án, chương trình để cụ thể hóa các chủ trương và định hướng phát triển giáo dục đào tạo theo từng năm và cho cả giai đoạn, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả.

2. Tăng cường công tác giáo dục lý luận chính trị, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

Quan tâm công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong toàn ngành; xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp thực sự gương mẫu, là

tâm gương cho học sinh noi theo.

Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm cho học sinh; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; xây dựng văn hóa học đường, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục, nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng, an ninh.

Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình “*Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030*”; Chương trình “*Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022 - 2030*”; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường; Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025 và Đề án “*Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025*”.

3. Đổi mới công tác quản lý giáo dục, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên

Quan tâm lãnh đạo đổi mới căn bản và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục; coi trọng quản lý chất lượng và đề cao trách nhiệm người đứng đầu; đẩy mạnh phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp, các cơ sở giáo dục theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ; tăng cường kiểm tra đột xuất và những vấn đề bức xúc, dễ xảy ra sai phạm, xử lý nghiêm các sai phạm, giữ vững trật tự, kỷ cương trong ngành.

Tăng cường công tác lãnh đạo chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục đào tạo; quan tâm các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học trực tuyến và trong công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy và học, phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục và đào tạo nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh.

Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ; chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên các cấp học và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

4. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, xây dựng xã hội học tập

Tiếp tục triển khai Quyết định số 847/QĐ-UBND ngày 22/4/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc phê duyệt quy hoạch mạng lưới trường, lớp

học thành phố Đà Lạt đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Hoàn thiện quy hoạch hệ thống trường học, cơ sở giáo dục đảm bảo cân đối hợp lý giữa quy mô và cơ cấu giữa các loại hình, địa phương, cấp học và ngành nghề đào tạo. Phối hợp tham mưu điều chỉnh, bổ sung các đề án, kế hoạch và quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo cho phù hợp với việc thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh công tác xã hội hóa, huy động sự tham gia của toàn xã hội để tăng nguồn đầu tư cơ sở vật chất và hỗ trợ các hoạt động giáo dục và đào tạo.

Tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác phổ cập giáo dục theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xoá mù chữ. Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xoá mù chữ. Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”. Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030. Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, ngăn chặn, xử lý vi phạm trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục đào tạo nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi sai phạm trong giáo dục đào tạo. Chú trọng việc kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc quản lý nhà nước về giáo dục ở cơ quan, đơn vị, các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài; kiểm tra công tác tuyển sinh, điều kiện đảm bảo chất lượng; hoạt động dạy thêm, học thêm; kiểm tra, đánh giá hiệu quả đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại các cơ sở giáo dục.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục có liên quan tiếp tục thực hiện nội dung của Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục; áp dụng tài liệu “Giáo dục đạo đức liêm chính” của Bộ Giáo dục và Đào tạo vào giảng dạy phòng chống tham nhũng.

Thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tăng cường công tác kiểm tra các hoạt động thu, chi hỗ trợ hoạt động giáo dục trong nhà trường, kiên quyết xử lý những sai phạm trong hoạt động giáo dục.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố tích cực tham mưu, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất theo hướng hiện đại, xây dựng trường trọng điểm theo chuẩn quốc tế; quan tâm cải tạo, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất và mua sắm bổ

sung thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ giáo dục hiện nay.

Các cấp ủy đảng, Mặt trận và các đoàn thể chính trị-xã hội quan tâm lãnh đạo công tác tuyên truyền, phối hợp triển khai thực hiện chương trình giáo dục, gắn với thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh trên địa bàn thành phố.

Trên đây là báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Kết luận số 51-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư (khóa XII) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI *“Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”* trên địa bàn thành phố Đà Lạt.

Nơi nhận:

- BTG Tỉnh ủy Lâm Đồng (b/c),
- Thường trực Thành ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BTV Thành ủy,
- Các Ban Xây dựng Đảng, Trung tâm Chính trị, Văn phòng Thành ủy,
- MTTQ và các đoàn thể CT -XH Thành phố,
- Các TCCS Đảng trực thuộc Thành ủy,
- Lưu: VP, BTG.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Ngô Thị Mỹ Lợi

